

Bản án số: 273/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19/9/2024

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: ông Tô Văn Đức

ông Hoàng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 19/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 214/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/8/2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/8/2024 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** anh Nguyễn Cảnh P; Sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang

+Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng của anh Nguyễn Cảnh P là chị Nguyễn Thị H; SN 1990

Địa chỉ: Số B T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn:** chị J; Sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số E, ngõ D, đường V, Cụm E, phường Đ, thị trấn T, huyện T, Đài Loan.

+Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng của chị JUAN CHING YIN là chị Phạm Quỳnh A; SN 2001

Địa chỉ: Số B T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và bản tự khai đề ngày 16/7/2024 nguyên đơn anh Nguyễn Cảnh P trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị JUAN CHING YIN đến với trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang ngày 10/12/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc ở Việt Nam được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng ngôn ngữ, bất đồng về quan điểm sống, phong tục tập quán quá khác nhau dẫn đến tính cách của hai vợ chồng không hòa hợp, nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Đến tháng 6/2020 thì chị JUAN CHING YIN về nước còn anh vẫn ở lại Việt Nam, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết cho anh được ly hôn với chị JUAN CHING YIN.

Về con chung: Vợ chồng anh không có con chung, nên không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung : Không có, nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Do tính chất công việc nên anh xin phép được vắng mặt trong các buổi kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, trong các phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa anh và chị JUAN CHING YIN. Anh cũng ủy quyền cho chị Nguyễn Thị H sinh năm 1990 có địa chỉ: Số B T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội thay mặt anh đến Tòa án nộp đơn khởi kiện, nộp tạm ứng án phí và nhận các văn bản tố tụng, trích lục của Tòa án giao cho anh và thông báo lại cho anh biết.

Bị đơn chị JUAN CHING YIN có bản tự khai đã được dịch thuật (có xác nhận của Văn phòng K tại Đ) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Cảnh P đến với trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang ngày 10/12/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc ở Việt Nam được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng ngôn ngữ, bất đồng về quan điểm sống, phong tục tập quán quá khác nhau dẫn đến tính cách của hai vợ chồng không hòa hợp, nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Đến tháng 6/2020 thì chị về Đài Loan sinh sống còn anh P ở Việt Nam, kể từ đó vợ chồng sống ly thân nhau đến nay. Nay anh Nguyễn Cảnh P làm đơn khởi kiện xin ly hôn với chị thì chị cũng đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Cảnh P.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, nên không đề nghị giải quyết.
Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do chị đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan không về được Việt Nam giải quyết việc ly hôn nên chị đề nghị được vắng mặt trong phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa chị và anh P. Chị cũng ủy quyền cho chị Phạm Quỳnh A; SN 2001 có địa chỉ Số B T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội thay mặt chị nhận các văn bản tố tụng, trích lục của Tòa án giao cho chị và thông báo lại cho chị biết.

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Cảnh P, bị đơn chị JUAN CHING YIN đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, công bố đơn khởi kiện, bản tự khai của anh P; bản tự khai của chị JUAN CHING YIN và thông qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vụ án này Tòa án không thu thập chứng cứ. Do vậy Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa là đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Cảnh P và chị JUAN CHING YIN đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh P và chị JUAN CHING YIN.

[2]. Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp: anh Nguyễn Cảnh P là nguyên đơn có đơn xin ly hôn chị JUAN CHING YIN, chị JUAN CHING YIN hiện đang sinh sống tại Đài Loan có địa chỉ tại Số E, ngõ D, đường V, Cụm E, phường Đ, thị trấn T, huyện T, Đài Loan. Như vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có đương sự ở nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Cảnh P và chị JUAN CHING YIN kết hôn ngày 10/12/2019 tại Ủy ban nhân dân huyện V (nay là thị xã V) tỉnh Bắc Giang, trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc ở Việt Nam được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ, bất đồng về quan điểm sống, phong tục tập quán quá khác nhau dẫn đến tính cách của hai vợ chồng không hòa hợp, nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung,

sau đó chị JUAN CHING YIN về Đài Loan sinh sống còn anh P vẫn ở lại Việt Nam, kể từ đó vợ chồng sống ly thân và ít liên lạc với nhau. Cả hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh P xin ly hôn chị JUAN CHING YIN, chị JUAN CHING YIN cũng đồng ý ly hôn với anh P. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh P và chị JUAN CHING YIN đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Nguyễn Cảnh P và chị JUAN CHING YIN được ly hôn.

[4]. Về con chung: vợ chồng không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về tài sản chung, công nợ: anh P và chị JUAN CHING YIN đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí: anh Nguyễn Cảnh P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; khoản 2 Điều 479 Bộ Luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án Xử:

1. Về hôn nhân: anh Nguyễn Cảnh P được ly hôn chị JUAN CHING YIN.

2. Về án phí: anh Nguyễn Cảnh P phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000006 ngày 22/8/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh P đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo: anh Nguyễn Cảnh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Chị JUAN CHING YIN hiện đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo Bản án là 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà